TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÁT XÁT - TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 78/2020/QĐST - HNGĐ	*Huyện Bát Xát, ngày 23 tháng 10 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 90/2020/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phàn Thị T, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn San B, xã Bản V, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai

Bị đơn: Anh Phàn A H, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn San B, xã Bản V, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phàn Thị T và anh Phàn A H

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2. 1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phàn Thị T và anh Phàn A H thuận tình ly hôn.

2. 2. Về con chung: Chị Phàn Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Phàn Thị L- sinh ngày 05/02/2004 đến khi đủ 18 tuổi. Anh Phàn A H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh Phàn A H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2. 3. Về án phí: Chị Phàn Thị T chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AB/2012/0003461 ngày 01/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Chị Phàn Thị T được hoàn trả lại số tiền chênh lệnh là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKS tỉnh, huyện;
- UBND xã Bản Vược ;
- Các đương sự (2);
- T.H.A DS;
- Lưu.(Lý)

Nguyễn Thị Minh Đức